TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/DS-ST
Ngày: 26-9-2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Quốc

2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 222/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2017/QĐST - DS ngày 05 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Thanh T (có mặt)

Trú tại: ấp L, xã Phú H, huyện Th, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức E (Nguyễn Đ) (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã Đông A, huyện Th, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn anh Lê Thanh T trình bày: Ngày 12/12/2015 anh Nguyễn Đức E có nhờ anh vay Ngân hàng VP Bank với số tiền 51.000.000 đồng. Ngày 15/6/2016 anh Nguyễn Đức E tiếp tục mượn của anh số tiền 134.000.000 đồng, đến nay không trả tiền cho anh. Anh yêu cầu anh Đức E trả cho anh 51.000.000 đồng và tiền lãi anh vay Ngân hàng, đến nay vốn và lãi là 82.800.000, và tiền mượn 134.000.000 đồng. Tổng cộng anh yêu cầu anh Đức

E trả cho anh 216.800.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 185.000.000 đồng.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay. Nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Anh Lê Thanh T yêu cầu anh Nguyễn Đức E phải trả 185.000.000 đồng tiền vay. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, anh T cung cấp biên nhận nợ của anh Đức E ký ngày 15/6/2016 với tên Nguyễn Đ thừa nhận có mượn số tiền 134.000.000 đồng và 51.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn không đến Tòa án để thể hiện ý kiến của mình. Nguyên đơn chứng minh đơn yêu cầu của mình là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T. Buộc anh Nguyễn Đức E phải trả 185.000.000 đồng cho anh T.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu phần án phí có giá ngạch là 185.000.000 đồng x 5% = 9.250.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Thanh T.

Buộc anh Nguyễn Đức E trả cho anh Lê Thanh T 185.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 9.250.000 đồng. Hoàn trả lại cho anh Lê Thanh T 5.420.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số

0009745 ngày 14/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Ngô Huỳnh